

PHONG TRÀO CÁNH TẢ Ở MỸ LA TINH VÀ QUAN NIỆM VỀ "CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TRONG THẾ KỶ XXI"

TS. Thái Văn Long

Viện Quan hệ Quốc tế

Học viện CT-HC QG Hồ Chí Minh

Những năm gần đây, khu vực Mỹ Latinh đang chứng kiến những thắng lợi vang dội của lực lượng cánh tả. Làn sóng tư tưởng thiên tả ở nhiều nước Mỹ Latinh đã và đang trở dậy. Từ Venezuela tới Chile, từ Argentina tới Bolivia, từ Brazil tới Nicaragua, và mới đây là Ecuador, đại diện cánh tả đều đã giành được thắng lợi trong các cuộc bỏ phiếu bầu người lãnh đạo đất nước. Hiện nay, ở khu vực này có 4 nước là Venezuela, Bolivia, Ecuador và Nicaragua lựa chọn con đường phát triển theo hướng xây dựng "Chủ nghĩa xã hội thế kỷ XXI". Trào lưu cánh tả kiểu mới thực sự làm sôi động phần đất phía Nam của Tây bán cầu. Điều này phản ánh niềm tin và sự ủng hộ mạnh mẽ của các tầng lớp nhân dân lao động đối với đường lối dân chủ tiến bộ của lực lượng chính trị cánh tả thông qua các cuộc trưng cầu dân ý, bầu cử tổng tuyển cử tổng thống và bầu cử địa phương.

Diễn biến phát triển của phong trào cánh tả ở Mỹ Latinh

Tiến trình dân chủ hoá tại các nước Mỹ Latinh được phát động bằng cuộc bầu cử tại Venezuela vào năm 1998. Ông Hugo Chavez, một chính khách cánh tả đã trúng cử. Tiếp đó, ông Lula da Silva, một nhà lãnh đạo công đoàn nổi tiếng được bầu làm Tổng thống Brazil vào năm 2002. Năm 2003, ông

Nestor Kirchner lên cầm quyền ở Argentina sau những bão tố kinh tế và chính trị làm chao đảo nước này... Năm 2004, ông Tabare Vasquez, ứng cử viên của liên minh cánh tả "Mặt trận mở rộng" (Frente Amplio - FA) đã thắng cử Tổng thống Uruguay với 50,69% phiếu bầu. Còn tại Panama, cũng trong năm 2004, ông Martin Torrijos lãnh tụ đảng Dân chủ Cách mạng (PRD) cũng giành được thắng lợi và lên làm Tổng thống của quốc gia này. Sự kiện gây chấn động dư luận quốc tế và có ý nghĩa lớn đối với phong trào cánh tả Mỹ Latinh là việc ứng cử viên đảng Phong trào tiến lên Chủ nghĩa xã hội (MAS) E. Morales giành thắng lợi trong cuộc bầu cử Tổng thống Bolivia năm 2005 và lên nắm quyền đầu năm 2006. Ông trở thành vị Tổng thống người da đỏ đầu tiên trong lịch sử 180 năm độc lập của Cộng hoà Bolivia. Cùng năm 2006, tại Ecuador, ông Correa, ứng cử viên của đảng Alianza País đã thắng cử Tổng thống. Thắng lợi quan trọng tiếp theo của phong trào cánh tả Mỹ Latinh là ứng cử viên của đảng Xã hội (thuộc liên minh trung tả) là M. Bachelet giành thắng lợi trong cuộc bầu cử Tổng thống Chile, trở thành nữ Tổng thống đầu tiên ở quốc gia Nam Mỹ này.

Sự kiện nổi bật nhất và có ý nghĩa lớn đối với phong trào cánh tả ở Mỹ Latinh là thắng lợi vang dội trong 5 tuần cuối năm 2006 của các ứng cử viên đảng cánh tả: Tổng thống Lula da Silva

(ngày 29/10/2006) giành được 59% số phiếu bầu; cựu Tổng thống Nicaragua D. Ortega, ứng cử viên của Mặt trận giải phóng dân tộc Sandinista (FSLN), với 38,6% số phiếu cử tri ủng hộ, đã đắc cử Tổng thống ở ngay vòng bỏ phiếu thứ nhất (ngày 5/11/2006); Tổng thống Chavez (ngày 3/12/2006) tái đắc cử lần thứ ba; Ứng cử viên cánh tả R. Correa đã giành được 70% số phiếu ủng hộ để trở thành Tổng thống Ecuador¹. Như vậy là, từ năm 1989 đến nay, thông qua bầu cử dân chủ, các chính phủ cánh tả, tiến bộ đã lên cầm quyền ở 9 nước Mỹ Latinh, trong đó có một số chính phủ đã tái đắc cử. Đây là những thắng lợi có ý nghĩa rất quan trọng phản ánh niềm tin và sự ủng hộ ngày càng tăng của các tầng lớp nhân dân lao động đối với đường lối độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội của lực lượng cánh tả Mỹ Latinh, đồng thời đánh dấu quá trình dân chủ hoá sâu sắc, những chuyển biến tích cực và xu thế phát triển mới của khu vực.

Nguyên nhân thành công và phát triển của phong trào

Việc lực lượng cánh tả liên tiếp giành được thắng lợi trên chính trường Mỹ Latinh gần đây được dư luận hết sức quan tâm, giới nghiên cứu quốc tế cho rằng có một số nguyên nhân chủ yếu sau đưa phong trào tiến lên.

Thứ nhất, xu hướng dân chủ hoá đời sống chính trị khu vực.

Xu hướng này bắt đầu xuất hiện từ cuối những năm 70 của thế kỷ XX, bước vào thời kỳ mà các nhà bình luận quốc tế thường gọi là "thời kỳ hậu chiến tranh Việt Nam". Tổng thống Mỹ lúc bấy giờ là ông J. Carter đã thay đổi quan điểm và có chính sách mới đối với Mỹ Latinh. Cụ thể là, ngày 7/9/1977, 9 tháng sau khi nhậm chức, Tổng thống J. Carter đã ký hai hiệp ước về kênh đào Panama. Hiệp ước thứ nhất bãi bỏ vùng đất gọi là "khu vực kênh đào" bắt

đầu từ ngày 1/10/1979 để chuyển quyền quản lý cho chính phủ nước sở tại, đồng thời chuyển giao con kênh cho Panama từ ngày 31/12/1999. Hiệp ước thứ hai cam kết duy trì sự trung lập của kênh đào Panama, ngay cả khi có chiến tranh nổ ra để đảm bảo lưu thông của ngành hàng hải quốc tế. Mỹ cho rằng đã đến lúc cần phải "hiểu đúng" sự đấu tranh đòi độc lập của các quốc gia Mỹ Latinh, phải có những chính sách thích hợp để nắn và nắm phong trào phát triển theo hướng có lợi cho Mỹ. Hệ quả là vào cuối những năm 1980, các chính quyền độc tài ở Mỹ Latinh nối đuôi nhau sụp đổ. Đây chính là lý do và là tiền đề để lực lượng cánh tả trỗi dậy, phát triển và giành được thắng lợi như hiện nay.

Thứ hai, sự phá sản của chủ nghĩa tự do mới.

Trong các thập niên 50 và 60 của thế kỷ trước, Mỹ Latinh là khu vực đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế cao nhờ thực hiện đường lối công nghiệp hoá thay thế nhập khẩu. Nhưng hệ quả của chiến lược này là sự khan hiếm ngoại tệ mạnh và sự cắt đứt với thị trường quốc tế. Bởi vậy từ cuối những năm 1970, khi sức cạnh tranh của khu vực trên thị trường xuất khẩu thế giới bắt đầu sụt giảm, nền kinh tế Mỹ Latinh nhanh chóng rơi vào tình trạng suy thoái, khủng hoảng. Sang những năm 1980, nợ nước ngoài của Mỹ Latinh lên tới 240 tỷ USD, lạm phát phi mã ở mức 4 con số, lưu thông tiền tệ bị phá vỡ... Vì lẽ đó, thập niên 80 được coi là thời kỳ ảm đạm của nền kinh tế Mỹ Latinh.

Nhằm thoát khỏi tình trạng này, cuối những năm 1980 đầu những năm 1990, Mỹ Latinh bắt đầu thực hiện cải cách kinh tế theo mô hình chủ nghĩa tự do mới. Thực chất mô hình này lại chính là hiện thân chiến lược của tư bản Mỹ nhằm duy trì và củng cố những vai trò thống trị về mọi phương diện đối với khu vực "sân sau" của mình. Thực tế, đầu những năm 1990, những tiến hành

những cải cách theo mô hình chủ nghĩa tự do mới như: loại bỏ việc kiểm soát giá cả, đôla hoá tiền tệ, tự do hoá thương mại, tư nhân hoá, giảm vai trò quản lý của nhà nước... đã đem lại một vài cải biến tích cực trong đời sống kinh tế khu vực. Mức tăng trưởng kinh tế và tình hình tài chính được cải thiện phần nào (GDP tăng bình quân trong mấy năm đó đạt 3,5%); lạm phát giảm từ mức 3 con số xuống 1 con số; xuất khẩu mở rộng; các dòng đầu tư bên ngoài được thu hút với số lượng lớn... Tuy nhiên, những khởi sắc kinh tế của khu vực chỉ dựa trên cơ sở các yếu tố không vững chắc. Từ giữa những năm 1990, hiệu quả của những cải cách theo mô hình chủ nghĩa tự do bắt đầu suy yếu. Nhiều chuyên gia cho rằng, sự tác động của những cải cách này đối với kinh tế khu vực mang tính nhất thời. Dấu ấn đậm nét của nó là những chao đảo kinh tế khu vực; GDP 3 lần tăng giảm thất thường trong các năm 1995, 1998-1999 và 2001 với phạm vi dao động từ 5,2% (năm 1994) xuống 0,3% (năm 1999). Tổng thống Venezuela H. Chavez lên án chính sách thị trường tự do của Mỹ áp dụng ở Mỹ Latinh là một "liều thuốc chết người"². Chủ nghĩa tự do mới đã làm trầm trọng thêm các vấn đề xã hội bức xúc ở Mỹ Latinh như nghèo đói, thất nghiệp, bất bình đẳng xã hội, tham nhũng, nợ nước ngoài; nguy hiểm là nó dẫn tới khủng hoảng chính trị - xã hội triền miên ở nhiều nước trong khu vực. Mỹ Latinh được coi là khu vực bất bình đẳng nhất trên thế giới. Những người giàu nhất chỉ chiếm 10% số dân nhưng lại sở hữu 48% tổng thu nhập quốc dân (GDP), trong khi 10% những người nghèo chỉ nhận được 1,6% GDP. Tỷ lệ người nghèo không giảm mà còn tăng thêm: từ 200 triệu năm 1999 lên 225 triệu người năm 2003, chiếm 44% tổng số dân toàn khu vực. Tỷ lệ thất nghiệp tăng từ 7,5% năm 1990 lên hơn 10% năm 2001³. Trong khi đó, giảm thiểu những bất công trong xã hội, nâng cao tiêu

chuẩn sống, đầu tư ngân sách cho các vấn đề xã hội và cộng đồng được xem là những chính sách ưu tiên hàng đầu của các đảng cánh tả. Đông đảo các tầng lớp nhân dân lao động bất bình và thất vọng về "chủ nghĩa tự do mới" và hướng sự ủng hộ vào các chính sách tiến bộ của lực lượng cánh tả. Do vậy, đây được coi là nguyên nhân sâu xa dẫn đến những thắng lợi của phong trào cánh tả ở Mỹ Latinh trong những năm gần đây.

Thứ ba, sự thay đổi sách lược đấu tranh và thực hiện cải cách kinh tế.

Đây là nguyên nhân quan trọng mang tính quyết định đến thành công của lực lượng cánh tả trong các cuộc bầu cử vừa qua. Những năm gần đây, các lực lượng cánh tả đã thay đổi phương thức đấu tranh, chuyển từ hoạt động vũ trang sang chú trọng vận động quần chúng nhân dân, liên kết với các phong trào cánh tả và tiến bộ khác nhau trong nước và khu vực, đấu tranh nghị trường với các chính sách, mục tiêu thiết thực, đưa ra các khẩu hiệu đấu tranh đáp ứng đúng nguyện vọng của người dân như: dân chủ, tự do, ruộng đất, giáo dục, việc làm...

Để có được thắng lợi trong cuộc bầu cử ngày 5/11/2006, ông D. Ortega trong hai năm qua đã nhanh nhẹn xây dựng hàng loạt liên minh, đẩy các đối thủ của mình vào tình trạng vừa suy yếu về chính trị, vừa bị chia rẽ. Ông đã hoà giải với các cựu thù, trong đó có các chức sắc lãnh đạo nhà thờ Cơ đốc giáo và các cựu chỉ huy lực lượng *Contra* cánh hữu đã từng chiến đấu để lật đổ ông trong những năm 1980.

Đặc biệt, các đảng cánh tả đã biết liên kết với nhau thành lực lượng rộng rãi, những làn sóng mới của sự hợp tác tích cực giữa các chính phủ cánh tả ở nhiều nước trong khu vực được hình thành. Ví dụ, việc các nhà lãnh đạo ba nước Bolivia, Cuba và Venezuela đã ký Hiệp định thương mại ba bên (ALBA) nhằm trao đổi thương mại và hỗ trợ nhau cùng phát triển là mô hình mới

của sự hợp tác khu vực và là đối trọng của Khu vực mậu dịch tự do châu Mỹ (FTAA)... Các nước Mỹ Latinh có nhiều nét tương đồng về lịch sử, văn hoá, địa lý và việc đảng cánh tả đã giành thắng lợi ở nhiều nước như Brazil, Venezuela, Argentina, Bolivia, Chile... càng tạo điều kiện thuận lợi để các nước gắn bó, sát cánh và hỗ trợ lẫn nhau, cùng đấu tranh cho mục tiêu xoá nghèo đói, bất công, vì sự tiến bộ và phát triển xã hội.

Sau những năm cầm quyền, các đảng cánh tả lãnh đạo ở các nước Mỹ Latinh đã thu những thành công bước đầu về kinh tế, xã hội. Lãnh đạo cánh tả nắm quyền ở Brazil, Venezuela, Argentina, Chile đã tiến hành một số cải cách phù hợp, tiến bộ, bước đầu mang lại những kết quả đáng khích lệ, đưa kinh tế thoát khỏi khủng hoảng, trì trệ và đang trên đà phục hồi, tăng trưởng khá: Venezuela 9,6%; Argentina 8,3%; Chile tăng trưởng trên 5% suốt 6 năm qua. Nhờ tăng trưởng kinh tế và đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống nghèo đói của các chính phủ cánh tả, tỷ lệ người nghèo giảm từ 44% năm 2002 xuống còn 38% năm 2006⁴. Từ năm 2002 đến tháng 12/2005, Brazil đã hoàn trả số nợ 15,5% tỷ USD cho IMF trước thời hạn 2 năm⁵. Chương trình xã hội "không có người đói" của Chính phủ Brazil được coi là chương trình trợ cấp xã hội lớn nhất trên thế giới. Có thể nói, người dân Mỹ Latinh đang được hưởng sự tăng trưởng kinh tế ổn định cùng những ưu đãi từ các chương trình kinh tế - xã hội hỗ trợ người nghèo. Các chính sách xã hội tiến bộ cùng với những thành tựu phát triển kinh tế là nhân tố quan trọng khiến đông đảo quần chúng nhân dân ủng hộ các chính phủ cánh tả tiếp tục nắm quyền lãnh đạo.

Những năm qua, đa số chính phủ cánh tả ở Mỹ Latinh đã tuyên bố hoặc đã tiến hành cải cách kinh tế - xã hội, chuyển từ mô hình kinh tế thị trường tự do sang mô hình kinh tế thị trường

kết hợp giải quyết các vấn đề xã hội; đẩy mạnh chiến dịch chống tham nhũng; thực hiện các chương trình xã hội; cải cách ruộng đất; xoá đói giảm nghèo, xoá nạn mù chữ; tạo công ăn việc làm; cung cấp tín dụng, vốn cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ; xây dựng nhà ở cho người nghèo; cải thiện dịch vụ y tế, văn hoá cộng đồng; điều chỉnh một số luật theo hướng coi trọng lợi ích quốc gia và có lợi cho người lao động. Về đối ngoại, tuy chưa hoàn toàn thoát khỏi sự lệ thuộc vào Mỹ, nhưng đường lối đối ngoại của các nước này đã thể hiện rõ xu thế mong muốn có sự độc lập nhiều hơn. Các lãnh đạo cánh tả đều thực thi chính sách đối ngoại mềm dẻo, linh hoạt, thúc đẩy hợp tác đa phương. Họ chủ trương thiết lập, có quan hệ với tất cả các nước trên thế giới và công bằng với Mỹ, trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi hoà bình và quyền tự quyết của các dân tộc. Các nước trong khu vực đã nối lại và tăng cường hợp tác với Cuba, phản đối chính sách bao vây cấm vận của Mỹ đối với hòn đảo tự do này; ủng hộ quá trình dân chủ hoá trong quan hệ quốc tế và cải tổ Liên Hợp Quốc; ủng hộ cuộc đấu tranh chống khủng bố; phấn đấu vì một trật tự thế giới mới. Sự liên kết này không chỉ cần thiết để giải quyết những thách thức lớn trong khu vực như tình trạng đói nghèo, bất công xã hội mà còn là một bước quyết định để đạt được một thế giới công bằng.

Về hình thức hoạt động và phương thức tập hợp lực lượng của phong trào cánh tả Mỹ Latinh thời gian qua cũng có những bước phát triển. Các đảng cánh tả đã đưa ra cương lĩnh tranh cử phù hợp với nguyện vọng của quần chúng nhân dân lao động, có chính sách đoàn kết liên minh rộng rãi tiến từng bước vững chắc từ đảng đối lập, đến đảng trong liên minh tham chính và đảng cầm quyền lãnh đạo doanh nghiệp. Diễn đàn Sao Paulo là hình thức tập hợp lực lượng, hiệu quả, thu hút được trên 140

đảng và tổ chức chính trị trên thế giới tham gia. Đây là diễn đàn nhằm trao đổi, đánh giá tình hình châu lục, phân tích hệ lụy của chủ nghĩa tự do mới, hoạch định chủ trương, giải pháp thay thế, đồng thời thông qua các nghị quyết chống đế quốc, ủng hộ cuộc đấu tranh vì hoà bình và giải phóng dân tộc. Ngoài Diễn đàn Sao Paulo, cánh tả Mỹ Latinh còn tổ chức các cuộc hội thảo quốc tế "Các đảng và một xã hội mới" do đảng Lao động Mexico chủ trì hàng năm; hội nghị "Toàn cầu hoá và những vấn đề của phát triển" do Cuba đăng cai; Diễn đàn Xã hội thế giới tại Porto Alegre do các tổ chức phi chính phủ của Brazil khởi xướng nhằm trao đổi kinh nghiệm, phối hợp hành động giữa các tổ chức, phong trào xã hội dân sự chống lại chủ nghĩa tự do mới, chống lại sự thống trị của chủ nghĩa đế quốc, phấn đấu xây dựng một xã hội lấy con người làm trung tâm.

Quan niệm về "Chủ nghĩa xã hội trong thế kỷ XXI"

Trong các nước Mỹ Latinh do cánh tả cầm quyền hiện nay, Venezuela là nước có tiến trình cải cách sâu rộng và triệt để hơn cả. Tổng thống Hugo Chavez nhiều lần công khai tuyên bố mục tiêu của cuộc cách mạng Bolivar⁶ ở Venezuela là đưa đất nước đi lên "Chủ nghĩa xã hội thế kỷ XXI". Trong bài phát biểu ngày 3/12/2006, ngay sau khi tái đắc cử Tổng thống Hugo Chavez đã khẳng định "Venezuela sẽ tiếp tục con đường đi lên Chủ nghĩa xã hội thế kỷ XXI". Thực hiện mục tiêu trên, suốt trong năm 2007 Tổng thống Hugo Chavez đã cùng các chính đảng cánh tả ở Venezuela tổ chức cuộc thảo luận và bước đầu xác định những nội dung cơ bản của "Chủ nghĩa xã hội thế kỷ XXI" như sau:

- Về chính trị:

Nền tảng tư tưởng: Lấy chủ nghĩa Mác, tư tưởng cách mạng và tiến bộ của Simon Bolivar; tư tưởng nhân đạo Thiên chúa giáo làm nền tảng tư tưởng.

Quan điểm dân chủ: Nhấn mạnh tư tưởng "dân chủ cách mạng" (còn gọi là dân chủ tham gia) và "chính quyền nhân dân". Theo đó, nhân dân có trách nhiệm cùng tham gia quyết định vận mệnh đất nước, tham gia vào việc xây dựng một số nhà nước pháp quyền, công bằng xã hội.

Xây dựng Đảng: Xúc tiến thành lập đảng Xã hội chủ nghĩa thống nhất Venezuela (PSUV) - một chính đảng cách mạng do Tổng thống Hugo Chavez đứng đầu làm nòng cốt chính trị và lãnh đạo sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội thế kỷ XXI.

Về kinh tế:

Chủ trương phát triển kinh tế nhiều thành phần, trong đó kinh tế Nhà nước và kinh tế Hợp tác xã giữ vai trò chủ đạo.

Thực hiện quốc hữu hoá, giành lại chủ quyền quốc gia trong việc quản lý, khai thác và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, đặc biệt là dầu mỏ, nước sạch và môi sinh.

Về xã hội:

Chủ trương phân phối công bằng của cải xã hội.

Giải quyết vấn đề bất bình đẳng và phân hoá giàu nghèo.

Về đối ngoại:

Thúc đẩy khối đoàn kết Mỹ Latinh và quan hệ hữu nghị với tất cả các nước.

Lấy hợp tác thay thế cạnh tranh.

Lấy hội nhập thay thế chôn béc lột.

Đấu tranh cho một thế giới đa cực và dân chủ.

Về phương thức thực hiện:

Kế thừa những mặt tốt đẹp của Chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu trước đây (Chủ nghĩa xã hội thế kỷ XXI). Nhưng không rập khuôn, sao chép mà phải thường xuyên đổi mới và sáng tạo.

Phát triển mạnh kinh tế, tham gia hội nhập kinh tế khu vực và quốc tế.

Coi trọng các giá trị đạo đức tinh thần.

Đoàn kết toàn dân tộc trong suốt quá trình xây dựng CNXH.

Chú trọng kinh nghiệm quốc tế của các nước XHCN.

Ngày 16-8-2007 Tổng thống Hugo Chavez đã đệ trình Quốc hội kế hoạch tiến hàng trưng cầu dân ý về sửa đổi Hiến pháp năm 1999, nhằm đưa vào Hiến pháp những tư tưởng và thiết chế của "Chủ nghĩa xã hội thế kỷ XXI". Việc thành lập PSUV cũng được Tổng thống Hugo Chavez tiến hành một cách sát sao. Tổng thống đã chỉ định Ban lãnh đạo trừ bị để chuẩn bị tổ chức đại hội thành lập Đảng gồm 19 thành viên, do Phó Tổng thống Jorge Rodriguez phụ trách. Hiện nay đã có 5 triệu người (trong tổng số 26 triệu dân) đăng ký là cảm tình của Đảng. Đại hội thành lập dự kiến được tiến hành vào tháng 12 -2007.

Có thể khẳng định rằng, đảng Xã hội chủ nghĩa Thống nhất Venezuela sẽ là một nhân tố hết sức quan trọng, cùng với vai trò và uy tín tuyệt đối của Tổng thống H. Chavez sẽ trở thành một hạt nhân đoàn kết các lực lượng chính trị, các tầng lớp nhân dân Venezuela vượt qua mọi khó khăn thử thách, tiến hành thành công cuộc cách mạng Bolivar, xây dựng "Chủ nghĩa xã hội thế kỷ XXI" ở Venezuela.

Như vậy, có thể thấy nét nổi bật trong phong trào cánh tả Mỹ Latinh thời gian qua là xu thế tăng cường đoàn kết, hợp tác và liên kết khu vực vì sự phát triển chung. Trong bối cảnh tình hình quốc tế có nhiều biến động phức tạp và xu thế toàn cầu hoá đang diễn ra mạnh mẽ, các nước Mỹ Latinh nhận thức rõ sự cần thiết phải hợp tác, liên kết với nhau để tạo động lực thúc đẩy sự phát triển của mỗi quốc gia cũng như của cả khu vực, đồng thời có đủ khả năng đương đầu với những thách thức của thời đại mới.

Những chuyển biến tích cực của phong trào cánh tả Mỹ Latinh trong thời gian qua là điều rất đáng ghi nhận. Hiện nay, phong trào đã giành được chính quyền ở 9 nước và còn nhiều hứa hẹn con số này sẽ tăng lên trong những năm tới. Những thắng lợi của phong trào cánh tả ở một loạt nước Mỹ Latinh

đã làm thay đổi cán cân so sánh lực lượng giữa các đảng phái tại vùng đất vốn được coi là "sân sau" của Mỹ và làm suy yếu nghiêm trọng ảnh hưởng của Washington ở đây. Vấn đề đặt ra hiện nay là làm sao duy trì được sự phát triển theo hướng bền vững, nâng cao mức sống người dân; thu hẹp khoảng cách giàu nghèo, bảo vệ, giữ gìn môi trường sinh thái, đoàn kết được các lực lượng trong liên minh cầm quyền để cùng nhau phát triển.

Chủ nghĩa xã hội đang là một lý tưởng có sức lôi cuốn đông đảo quần chúng lao động ở các nước Mỹ Latinh tích cực tham gia vào tiến trình cải cách, tiến tới một xã hội mới. Venezuela đã bắt đầu sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội. Bolivia, Ecuador và Nicaragua cũng đã tuyên bố lựa chọn con đường Xã hội chủ nghĩa. Củng cố, giữ vững và phát triển được những thành quả đạt được là nhiệm vụ nặng nề của các đảng cánh tả và phong trào cánh tả ở Mỹ Latinh hiện nay. Mặc dù còn rất nhiều khó khăn ở phía trước, nhưng những thắng lợi mà phong trào đạt được đã tạo niềm tin cho nhân loại tiến bộ trên thế giới vào tương lai "một thế giới tốt đẹp hơn" là hoàn toàn có thể trở thành hiện thực ■

Chú thích:

- 1) Minh Phương: Cộng đồng Nam Mỹ với ước vọng về sự thống nhất, báo Cựu chiến binh Việt Nam, số 633, ngày 21-12-2006, tr. 11.
- 2) Dẫn theo Website: <http://baocantho.com.VietNam.vietnamnet/nhanvat>, ngày 28-4-2006.
- 3) Xem: Sôi động Mỹ la-tinh, báo Nhân dân, ngày 26-12-2006.
- 4) Minh Phương: Cộng đồng Nam Mỹ với ước vọng về sự thống nhất, báo Cựu chiến binh Việt Nam, số 633, ngày 21-12-2006, tr. 11.
- 5) Thái An dẫn theo Website: [http://baocantho.com.Viet Nam .vietnamnet/nhanvat](http://baocantho.com.VietNam.vietnamnet/nhanvat), ngày 28-4-2006.
- 6) Cách mạng Bolivar - Mang tên Simon Bolivar - Anh hùng giải phóng dân tộc của Venezuela thời kỳ chống ách đô hộ của thực dân Tây Ban Nha.